

Số: /2019/QĐ-UBND

Đắk Tô, ngày tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng
nghĩa trang huyện Đắk Tô

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK TÔ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13,
ngày 22/6/2015 của Quốc hội;
Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13, ngày 29/11/2013 của Quốc hội;
Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, ngày 18/6/2014 của Quốc hội;
Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, ngày 14/5/2016 của Chính phủ về
quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy
phạm pháp luật;
Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP, 05/4/2016 của Chính Phủ về xây
dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;
Căn cứ Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND, ngày 21/6/2019 của UBND
tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy định về quản lý, xây dựng, sử dụng nghĩa
trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Kon Tum;
Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Tờ trình số
04/TTr-PKTHT, ngày 23/7/2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế quản lý và sử dụng nghĩa trang huyện Đắk Tô.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày /9/2019.

Điều 3. Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các phòng: Tài chính – Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị, Chủ tịch: UBND xã Tân Cảnh, thị trấn Đắk Tô và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- UBND tỉnh Kon Tum;
- Sở Xây dựng tỉnh Kon Tum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Như điều 3;
- Lưu VT-VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

QUY CHẾ

Quản lý và sử dụng nghĩa trang huyện Đắk Tô

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 03 /2019/QĐ-UBND, ngày 11 /9/2019
của UBND huyện Đắk Tô)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về việc quản lý và sử dụng nghĩa trang huyện Đắk Tô.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, tổ chức có liên quan đến việc quản lý, sử dụng, xây dựng và tu bổ nghĩa trang;
2. Hộ gia đình, cá nhân là công dân trên địa bàn huyện sử dụng đất để chôn cất các phần mộ cho người chết;

Điều 3. Nguyên tắc quản lý và sử dụng nghĩa trang

1. Việc táng người chết phải được thực hiện trong nghĩa trang; phải phù hợp với phong tục, tập quán tốt, truyền thống văn hóa, nếp sống văn minh hiện đại và tuân thủ các quy định hiện hành về xây dựng, bảo đảm vệ sinh, môi trường;
2. Không được tổ chức các hoạt động mê tín dị đoan ở trong nghĩa trang;
3. Việc sử dụng đất trong nghĩa trang phải theo quy hoạch và đúng mục đích;
4. Mọi hoạt động *(kể cả hoạt động khác)* có liên quan đến thân nhân người chết ngoài việc phải tuân thủ các nội dung quy chế, nội quy được cấp có thẩm quyền ban hành còn phải được sự cho phép, hướng dẫn của đơn vị trực tiếp quản lý nghĩa trang;
5. Khuyến khích áp dụng các công nghệ tiên tiến trong việc quản lý và sử dụng nghĩa trang.

Điều 4. Chính sách áp dụng đối với các đối tượng đặc biệt

1. Đối với người chết là người vô gia cư, không có thân nhân hoặc có thân nhân nhưng không có điều kiện lo việc táng ở xã Tân Cảnh và thị trấn Đắk Tô; hoặc người từ nơi khác trôi dạt vào địa bàn thị trấn Đắk Tô và xã Tân Cảnh thì UBND thị trấn Đắk Tô và UBND xã Tân Cảnh có trách nhiệm phối hợp với đơn vị quản lý nghĩa trang tổ chức táng. Chi phí táng từ tài sản của người chết *(nếu có)* hay từ đóng góp từ thiện hoặc từ ngân sách nhà nước;

2. Người nước ngoài sinh sống tại huyện Đắk Tô, người Việt Nam định cư ở nước ngoài hoặc người địa phương khác có thân nhân trên địa bàn huyện có nguyện vọng được táng tại nghĩa trang huyện thì phải được sự chấp thuận cho phép của UBND huyện Đắk Tô;

Điều 5. Các hành vi nghiêm cấm

1. Xây dựng mộ, bia mộ và các công trình trong nghĩa trang không đúng quy định và quy chế quản lý nghĩa trang;
2. Mua bán, chuyển nhượng đất trong nghĩa trang dưới mọi hình thức;
3. Phá hoại các công trình xây dựng trong nghĩa trang;
4. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi hoặc gây khó khăn cho người có nhu cầu sử dụng các dịch vụ nghĩa trang;
5. Thu phí, lệ phí, thực hiện kinh doanh các dịch vụ nghĩa trang trái quy định của pháp luật;
6. Cung cấp thông tin không trung thực làm tổn hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong việc cung cấp và sử dụng dịch vụ nghĩa trang;
7. Chăn, thả các loại súc vật trong nghĩa trang;
8. Làm mất vệ sinh nơi nghĩa trang;
9. Vi phạm các quy định, nội quy của nghĩa trang.

Chương II QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ NGHĨA TRANG

Điều 6. Vị trí, quy mô; phân cấp quản lý

1. Vị trí: Thôn 1, xã Tân Cảnh, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.
2. Quy mô:
 - a) Giai đoạn 1: 2,44ha.
 - b) Giai đoạn 2: Theo quy hoạch được duyệt.
3. Đơn vị quản lý trực tiếp: Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị huyện.

Điều 7. Nội dung quản lý nghĩa trang

- 1) Quản lý nghĩa trang theo đúng nội dung quy chế đã được phê duyệt;
- 2) Định kỳ chăm sóc, duy tu bảo dưỡng các công trình trong nghĩa trang;
- 3) Bảo đảm các quy định vệ sinh môi trường trong nghĩa trang;
- 4) Quy định, chỉ dẫn khách thăm viếng, tưởng niệm và quản lý các hoạt động trong nghĩa trang.
- 5) Khi phát hiện hiện tượng bất thường liên quan đến phần mộ như xuống cấp, hư hỏng...thì đơn vị quản lý nghĩa trang có trách nhiệm báo ngay cho thân nhân để khắc phục, xử lý;

6) Kiểm tra, ngăn chặn kịp thời các hành vi gây ảnh hưởng đến nghĩa trang và người sử dụng dịch vụ nghĩa trang;

7) Chăm sóc cây xanh làm sạch đẹp môi trường và cảnh quan nghĩa trang;

8) Kiểm tra, đề xuất việc tu bổ, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp nghĩa trang.

9) Quản lý tốt các hộ dân thực hiện cải táng; thu gom vật liệu, san lấp hố huyệt sau khi cải táng xong. Không để gây ô nhiễm môi trường, mất cảnh quan sau cải táng;

10) Thực hiện đúng các nội dung về bảo vệ môi trường trong Kế hoạch bảo vệ môi trường đã được UBND huyện xác nhận.

Điều 8. Lập và lưu trữ hồ sơ nghĩa trang

1. Nội dung hồ sơ nghĩa trang:

a) Danh sách, sơ đồ vị trí các khu chức năng, khu mộ, phần mộ (*bao gồm vị trí đã sử dụng và vị trí còn trống*);

b) Lập sổ theo dõi hoạt động táng theo thời gian;

c) Lưu trữ các thông tin cơ bản của người được mai táng: Họ tên, Quê quán, nguyên nhân chết, ngày chết, địa chỉ thân nhân để liên hệ và các giấy tờ liên quan;

2. Đơn vị quản lý nghĩa trang có trách nhiệm lập và lưu trữ hồ sơ nghĩa trang; cung cấp thông tin cho tổ chức và cá nhân khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật;

3. Khuyến khích áp dụng công nghệ thông tin tiên tiến trong việc lập, lưu trữ, khai thác hồ sơ nghĩa trang.

Điều 9. Xác định các vị trí các phần mộ trong nghĩa trang

1. Tất cả các phần mộ trong nghĩa trang phải được đánh số trong hồ sơ lưu trữ;

2. Việc xác định các vị trí phần mộ trong nghĩa trang phải đảm bảo mục tiêu rõ ràng, thuận tiện cho người sử dụng và người quản lý;

3. Phương pháp xác định vị trí các phần mộ:

a) Vị trí của phần mộ được tạo bởi: khu mộ, hàng mộ, số mộ;

b) Sử dụng các chữ cái A,B,C, ... để đặt tên cho các khu mộ;

c) Sử dụng các số tự nhiên 1,2,3, ... để đánh số liên tiếp cho các mộ trong khu mộ dọc theo các hàng (*dự kiến cả số của những mộ chưa được xây dựng*);

d) Khuyến khích áp dụng công nghệ tiên tiến vào việc xác định vị trí các phần mộ trong các nghĩa trang.

Điều 10. Sử dụng đất trong nghĩa trang

1. Việc sử dụng đất trong nghĩa trang huyện phải đúng theo quy hoạch, theo vị trí khu mộ, hàng mộ và phần mộ; sử dụng đất mai táng đúng mục đích, đúng đối tượng;

2. Việc giao đất mai táng trong nghĩa trang thực hiện lần lượt theo khu,

hàng đã định trước, tránh việc tự ý lựa chọn phần mộ, khu đất mai táng;

3. Không được giao đất mai táng cho các đối tượng để dành; trừ trường hợp người có vợ hoặc chồng đã được mai táng trong nghĩa trang *(nếu có nhu cầu)*;

a) Hồ sơ đăng ký của người được đăng ký trước phần mộ cá nhân gồm: Đơn đề nghị, giấy tờ tùy thân của công dân *(thẻ căn cước, giấy CMND hoặc hộ khẩu)*; Giấy chứng tử và giấy chứng nhận kết hôn hoặc các giấy tờ khác chứng minh quan hệ vợ chồng;

b) Hồ sơ được nộp tại đơn vị quản lý nghĩa trang huyện Đắk Tô;

4. Thời hạn giải quyết hồ sơ:

a) Thời hạn giải quyết đối với người mới chết thực hiện ngay trong ngày sau khi nhận đủ hồ sơ;

b) Thời hạn giải quyết đối với hồ sơ đăng ký trước phần mộ cá nhân thực hiện không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, các giấy tờ quy định tại điểm a, khoản 3 của điều này *(nếu là bản sao phải xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực)*;

5. Phần đất nơi huyệt mộ sau khi cải táng phải để tối thiểu là 12 tháng mới được tái sử dụng vào mục đích mai táng;

6. Diện tích đất sử dụng cho mỗi phần mộ cá nhân:

a) Mộ hung táng và chôn cất một lần 05 m²/mộ (Kích thước: dài 2,7m; rộng 1,85m);

b) Mộ cát táng 03 m²/mộ (Kích thước dài 2m; rộng 1,5m).

Điều 11. Xây mới, tu bổ phần mộ nghĩa trang

1. Việc xây mới, tu bổ phần mộ, bia mộ, trồng cây trong nghĩa trang phải được sự cho phép của đơn vị quản lý nghĩa trang;

2. Việc xây mới, tu bổ phần mộ, bia mộ không làm ảnh hưởng đến phần mộ xung quanh và cảnh quan chung nghĩa trang;

3. Kích thước mộ và huyệt mộ phải tuân theo quy hoạch được duyệt; Kích thước được quy định cụ thể như sau:

a) Kích thước mộ bao gồm cả phần mộ, bia mộ và mái che có chiều cao tối đa là 3,0m.

b) Chiều sâu tối thiểu của huyệt mộ là 1,5m.

4. Chiều rộng lối đi trong nghĩa trang

a) Khoảng cách lối đi giữa hai hàng mộ là 1 m;

b) Khoảng cách giữa 2 mộ liên tiếp cùng hàng là 0,6 m;

5. Kiến trúc phần mộ phải được quy định thống nhất về kích thước và khoảng cách giữa các phần mộ. Các kích thước này phải được tuân thủ nghiêm ngặt, không chế để đảm bảo tính đồng bộ. Đơn vị quản lý nghĩa trang phải cung cấp các thông tin về quy định bắt buộc theo quy định tại Khoản 5, Điều 11 của

Quy chế này đến thân nhân các hộ gia đình có người thân chôn cất trong khuôn viên nghĩa trang.

Điều 12. Kinh phí quản lý nghĩa trang và giá dịch vụ nghĩa trang

1. Kinh phí đầu tư và quản lý nghĩa trang được lấy từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước, nguồn thu từ giá dịch vụ và các nguồn huy động hợp pháp khác;
2. Giá dịch vụ nghĩa trang do đơn vị quản lý nghĩa trang xây dựng, tham mưu cho UBND huyện và trình UBND tỉnh phê duyệt;
3. Giá dịch vụ nghĩa trang phải được niêm yết công khai, minh bạch.

Chương III

QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ NGHĨA TRANG

Điều 13. Quyền lợi của người sử dụng dịch vụ nghĩa trang

1. Yêu cầu đơn vị quản lý Nghĩa trang cung cấp các dịch vụ nghĩa trang đúng theo quy định;
2. Thăm viếng, chăm sóc mộ theo quy định;
3. Hưởng các quyền lợi trong thỏa thuận với đơn vị quản lý Nghĩa trang.

Điều 14. Trách nhiệm của người sử dụng dịch vụ nghĩa trang

1. Tuân thủ các quy định của nghĩa trang và các quy định của pháp luật;
2. Thực hiện các trách nhiệm theo thỏa thuận với đơn vị quản lý Nghĩa trang;
3. Cung cấp lý lịch mộ, tro cốt để đơn vị quản lý Nghĩa trang lập hồ sơ lưu trữ, quản lý;
4. Tham gia, đóng góp ý kiến với cơ quan quản lý Nhà nước về các vấn đề liên quan đến nghĩa trang.

Điều 15. Trách nhiệm của đơn vị trực tiếp quản lý nghĩa trang

1. Xây dựng Nội quy của nghĩa trang;
2. Quản lý nghĩa trang theo các quy định của Nhà nước và các quy định tại Quy chế này;
3. Cung cấp dịch vụ nghĩa trang cho người sử dụng, đảm bảo chất lượng theo quy định, hướng dẫn người sử dụng dịch vụ nghĩa trang;
4. Tham mưu cho cấp có thẩm quyền về các vấn đề liên quan đến nghĩa trang;
5. Công khai minh bạch nội dung thu, mức thu các khoản dịch vụ tại nghĩa trang ở những điểm thuận lợi cho nhân dân biết;
6. Công bố số điện thoại nóng để nhân dân biết, kịp thời liên hệ phản ánh nội dung vi phạm trong nghĩa trang (*môi giới, thu sai quy định, mua bán đất trong nghĩa trang trái phép,...*) cho cơ quan;

7. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng, 1 năm về UBND huyện về tình hình quản lý sử dụng nghĩa trang.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 16. Các cơ quan, đơn vị các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

1. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng sơ đồ vị trí khu mộ, hàng mộ, số mộ để cơ quan quản lý trực tiếp tổ chức thực hiện.

2. Thủ trưởng các cơ quan đơn vị: Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Tài nguyên và Môi Trường, Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị huyện, UBND xã Tân Cảnh, UBND thị trấn Đắk Tô và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc và thực hiện quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện quy chế nếu gặp khó khăn, vướng mắc phát sinh đề nghị gửi ý kiến về UBND huyện xem xét quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH